

Tôn thất Quý

Kính gửi :

Ngày 26-04-1999

Bà Khúc-Minh-Thơ  
Chủ tịch HGDTNCTVN

Trân trọng kính nhờ Bà và Quý cơ quan đốc lòng khai thác  
và can thiệp cho bạn của chúng tôi tên :

Ngô kim Luyện sinh ngày 10-04-1945 tại Việt Nam

Địa chỉ cư ngụ 236 Bạch Đằng , Huế' Việt Nam.

Hồ sơ xin di Mỹ số' HO 32/610 được gọi phỏng vấn vào ngày 12-09-94  
nhưng bị từ chối.

Ngày 26-09-1994 anh có viết đơn gửi đến trưởng toán Sĩ quan  
phỏng vấn tại thành phố Hồ chí Minh Việt Nam nhưng đến nay vẫn  
chưa được tin.

Hiện nay anh và vợ + 06 con vẫn chờ đợi với hy vọng sẽ được  
tái phỏng vấn để được đến định cư tại Mỹ, vì anh hội đủ điều kiện.

Kính nhờ Bà và Quý cơ quan thương tình giúp đỡ cho trường hợp  
của bạn tôi cùng gia đình vì kém may mắn nên đã bị kẹt lại một  
cách oan uổng.

Thành thật xin đa tạ.

-Xin đính kèm hồ sơ

Kính thư,

*Tôn thất Quý*

Tôn thất Quý

THE IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE  
OF THE UNITED STATES OF AMERICA

Dear/Kính gửi NGO KIM LUYEN + WIFE  
+ 6 CHILD  
(ODP applicant/Tên người đứng đơn)

IV# 11321610

- 1) ☒ We regret we are unable to approve your application for refugee resettlement admission to the United States.

To be resettled in the United States as a refugee, an applicant must meet the statutory definition of refugee contained in section 101(a)(42) of the Immigration and Nationality Act (INA), as amended. Refugee status can be approved only if the applicant establishes a credible claim of persecution or a well-founded fear of persecution on account of race, religion, nationality, membership in a particular social group, or political opinion. Additionally, all applicants for refugee status in the United States must establish that they are not precluded from entry into the United States under other sections of law.

During your interview with an officer of the United States Immigration and Naturalization Service (INS), your claim to having been persecuted or having a well-founded fear of persecution was reviewed. At that time, you were given the opportunity to present evidence, documentation, and/or an accumulation of detail through verbal testimony of the events or circumstances that support your claim of persecution or a well-founded fear of persecution. After carefully reviewing your account of these events and surrounding circumstances, it has been determined that you do not qualify for refugee status.

- 2) ☐ You may be eligible for Public Interest Parole (see attached letter).
- 3) ☐ We are unable to approve your application for resettlement in the United States under the Public Interest Parole program because you do not meet the criteria indicated below:
- 3a) ☐ Married sons and daughters (of former re-education camp detainees who are eligible as refugees) must have approved petitions filed on their behalf, or on behalf of their spouse, by a sibling or closer relation who is currently residing in the United States, who is willing to pay transportation costs, and who demonstrates that he/she has the financial ability to support the parolees to ensure they do not become public charges.
- 3b) ☐ Former US government or private company employees who are not eligible for refugee status may be considered for public interest parole only if they have siblings or closer relations currently residing in the United States who are willing to pay transportation costs and demonstrate that they have the financial ability to support the parolees to ensure they do not become public charges.
- 3c) ☐ Unmarried children of former US government or private company employees who are approved as Public Interest Parolees are allowed to accompany their parents to the United States only if the children are under the age of twenty-one.
- 3d) ☐ \_\_\_\_\_

*Carol Arroyo-Macias, VO*

Officer of the US Immigration and Naturalization Service  
Viện Chức Sở Di Trú Nhập Cư Và Nhập Tịch Hoa Kỳ

U.S. INTERVIEW TEAM

12 SEP 1994

HO CHƯA MẸC CỤY

INS-1

## SỞ DI TRÚ NHẬP CỬ VÀ NHẬP TỊCH HOA KỲ

- 1) Chúng tôi rất tiếc chúng tôi không thể chấp thuận đơn xin tị nạn tái định cư tại Hoa Kỳ của Ông/Bà được.

Để được tái định cư tại Hoa Kỳ như một người tị nạn, người nộp đơn phải hội đủ định nghĩa do luật pháp qui định về người tị nạn có trong điều khoản 101(a)(42) của Đạo Luật Di Trú Nhập Cư Và Nhập Tịch đã được bổ sung sửa đổi.

Diện tị nạn chỉ có thể được chấp thuận nếu người nộp đơn đưa ra những lời khai bị ngược đãi đáng tin cậy, hoặc những lo sợ bị ngược đãi thấy rõ, vì lý do chủng tộc, tôn giáo, quốc tịch, hội viên của những nhóm hội họp đặc biệt, hoặc phát biểu ý kiến chính trị. Thêm vào đó, những người nộp đơn xin tị nạn ở Hoa Kỳ phải chứng minh không bị loại ra khỏi sự nhập cư Hoa Kỳ do những điều luật khác nữa.

Trong khi được phỏng vấn bởi viên chức Sở Di Trú Nhập Cư Và Nhập Tịch (INS), những lời khai về sự ngược đãi và sự lo sợ bị ngược đãi thấy rõ đã được duyệt xét lại. Ngay lúc đó, Ông/Bà đã có cơ hội để đưa bằng chứng, tài liệu, và những chi tiết góp nhặt qua lời chứng về những sự kiện, hoặc hoàn cảnh để bổ túc thêm cho lời khai bị ngược đãi hoặc sự lo sợ bị ngược đãi thấy rõ.

Sau khi đã duyệt xét cẩn thận sự tường trình về những sự kiện và hoàn cảnh xung quanh, chúng tôi đã quyết định rằng Ông/Bà không hội đủ tiêu chuẩn tị nạn.

- 2) Ông/Bà đủ tiêu chuẩn theo diện Tam Dung Vì Công Ích (PIP) (coi thủ đính kèm).

- 3) Chúng tôi không thể chấp thuận đơn xin tái định cư vào Hoa Kỳ theo diện Tam Dung Vì Công Ích (PIP) bởi vì Ông/Bà không hội đủ tiêu chuẩn đã được chỉ dẫn sau đây:

3a) Con trai và con gái đã có gia đình (của cựu cải tạo viên đã được chấp thuận là người tị nạn) phải có đơn xin đã được chấp thuận do anh em hoặc thân nhân gần, hiện đang cư ngụ tại Hoa Kỳ nộp, bảo lãnh cho họ hay cho vợ/chồng họ và thân nhân cũng ưng thuận trả tiền di chuyển và chứng tỏ rằng họ có khả năng tài chính để cấp dưỡng cho người tạm dung để bảo đảm người này không trở thành gánh nặng của xã hội.

3b) Cựu nhân viên của chính phủ Hoa Kỳ hoặc các hãng tư không đủ tiêu chuẩn ở tình trạng tị nạn có thể được coi như là người tạm dung vì công ích nếu họ có anh em hoặc thân nhân gần hiện đang cư ngụ tại Hoa Kỳ ưng thuận trả tiền di chuyển và chứng tỏ rằng họ có khả năng tài chính để cấp dưỡng cho người tạm dung để bảo đảm người này không trở thành gánh nặng của xã hội.

3c) Những người còn độc thân của cựu nhân viên của chính phủ Hoa Kỳ hoặc các hãng tư đã được chấp thuận là người tạm dung vì công ích, chỉ được phép đi theo cha mẹ tới Hoa Kỳ nếu những người con này dưới 21 tuổi.

Please see the reverse for an English translation  
(Xin coi bản dịch tiếng Anh ở mặt sau)



*Embassy of the United States of America*

Bangkok, Thailand

21 May 90

NGO KIM LUyen.  
236 BACH DANG.  
HUE  
DINH TRI THIEN.

Reference: IV. 266219 (Y)

NGO KIM LUyen

Dear Sir/Madam:

We have received your application and have opened a file for you. Your file (IV) number is listed above. Please mark this number on all documents and correspondence you send to us.

The following is a list of documents which are needed to complete our file. Before your case can be considered further, we must have these documents.

Family Documents

- A copy of your birth certificate and the birth certificates of each member of your family.
- A copy of your marriage certificate (if there was a previous marriage we will also need, as appropriate, a death certificate or divorce decree to show the marriage was legally terminated).
- A copy of each person's Vietnamese ID card.
- A photo of each person.

Employment Documents

- Photocopies of papers that show you worked for the U.S. Government or a U.S. organization. Papers that show you worked closely with U.S. officials or U.S. programs while working for the Vietnamese Government or serving in the Vietnamese Military before April 30, 1975. Papers that show you went to school or had training in the U.S. or in another country under U.S. sponsorship.

These papers could be personnel actions, payroll slips, certificates, diplomas, ID cards, travel orders, and the like. Also send the names of American supervisors or advisors, as well as copies of any letters you may have received from them.

- If you or a member of your family had been in re-education, send a copy of the release certificate.
- If you have a close relative in the United States or in another country send us the name and address of that relative, and tell us how the person is related to you.

NOTE: Your legal spouse and unmarried children are the only relatives eligible to accompany you to the United States.

You should collect these documents and send them to us. If you have already submitted some of these documents, you may wish to forward copies of them again to ensure that the copies will be included in our file.

In addition to submitting the required documentation, you should apply for Exit Permits. We must stress the fact that even when our file is complete, it is still the decision of the Vietnamese authorities whether or not you will be permitted to depart. This office has no influence over decisions by the Vietnamese authorities regarding the issuance of Exit Permits. Therefore, all efforts to obtain Exit Permits must be made by you.

Please inform us of any change of address or telephone number, for either you or your relatives in the U.S., and always write the IV number (five or six digits) on your letter.

This letter is not being sent to you because we have already reviewed our file for you, but rather to inform you that we have established a case file and to tell you the IV file number. After you have submitted all the required documentation, we will then be able to complete our file. If any other information or documents are needed, we will contact you when we review the file. Please do not write to us unless it is to report a change of address, or to tell us you have obtained Exit Permits; in that case, send us the Exit Permit numbers.

Sincerely,



Orderly Departure Program  
127 Sathorn Tai Road  
Bangkok 10120  
Thailand

From: Luyen Kim Ngo  
236 Bach Dang  
Hue – Vietnam

March 30, 1999

Mr. Dewey Pendergrass  
Director, U.S. Orderly Departure and Humanitarian  
operations program.  
BOX 58 – American AmBassy  
APO AP 96546  
Reporter: Case HO 32 / 610  
Interview date: Sept 12, 1994

Dear Mr. Pendergrass.

My name is Luyen Kim Ngo, DOB April 10, 1945 in Vietnam. Before April 30, 1975 I was an officer of ARVN. My military base in Hue City.

– Training at Fort Benning, Georgia USA for 6 months (from October 12, 1969 to April 17, 1970).

Due to an Unexpected surrender of the government of the Republic of Vietnam, I became a POW on April 5, 1975. Our former South Vietnamese Comrades Who had been detained in the So–Called, reeducation Camps because fall of Hue and Danang City was under Communist rule on March 1975 before the fall of Saigon City on April 1975.

– On April 08, 1976 I was released from reeducation Camps.

– On June 08, 1990 I filled out an application form for me and my family to come to the U.S.A under the term “Humanitarian operations” program the U.S.A would accept and welcome those detainees and their families.

– On Sept. 12, 1994 My Case was denied by an interview officer, but my family and I remain unsure about the reason for the denial when the evidence of Compliance seems so compelling.

– On Sept. 26, 1994 I have written a letter to the interview team in Ho Chi Minh City to request an assistance in my Case. Until now, I still didn't received any response for me and my family to go to the U.S.A.

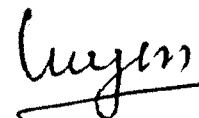
I'm writing this letter to you and the interviewing officer of the U.S “Humanitarian operations” program to put a human face on this matter, which so affects my family and I still left behind in Vietnam.

On the behalf of the family, I thank you for your consideration of this case.

Very truly yours

Enclosures:

- Training at Fort Benning U.S.A
- Release from reeducation Camps
- Applicat copy Denial Form
- Letter to the U.S. interview team
- Letter on Sept. 26, 1994.



Luyen Ngo Kim

August 1998

INS Interviewer

Orderly Departure Program

C/o : Mr Eldon Hager. JVA/ODP

Re : HO Case No, IV 266219, H32 - 610

Dear INS Officer,

I would like to request a review of my case. I was denied admission to the U.S as a refugee on the ground that I do not meet the statutory definition of refugee in INA Section 101(a) 42. The basis for my request for a review is that I was not aware of the special evidentiary procedure for implementing the Lautenberg Amendment Section 559D of Public Law 101 - 167 for adjudication of the refugee status of Vietnamese citizens.

In accordance with the procedure established in the INS Guidelines for Overseas Refugee Processing for the implementation of the Lautenberg Amendment, I state that :

1. I belong to the following Lautenberg categories :

- Category b : I was an officer in the armed forces of South Vietnam
- Category e: I was trained in an over six month army class in USA (document)
- Category f : I was re-educated

2. I assert that I have a fear of persecution

3. I assert a "creditble basis for concern" based on persecution that I have experienced as follows :

- I spent over a year in re-education (document enclosed )
- I had a hard time finding suitable work.

Based on the above, I am requesting a review of my case under the Lautenberg Amendment. I was not aware of this statutory provision and therefore did not know that I had to make the above statements in the manner prescribed by the Amendment.

Sincerely,



Ngo Kim Luyen  
236 Bach Dang St  
Hue - Vietnam

NGO KIM LUYEN  
IV.266219/H.32.0610  
236 BACH DANG

*Hue, February 1st 1999*

To: - Director US ODP in Bangkok, Thailand  
Director US/INS in Bangkok, Thailand.

Subject: Request for reconsideration, refugee status H.32.0610

*Dear sirs,*

I, the undersigned: **Ngo Kim Luyen** ,  
Date of birth: April 10 1945.  
At Thua Thien Hue Province  
Current address: 236 Bach Dang street - Hue city.  
Position before 75: ARVN'S Forces officer.

In the 1991, I have sent a applicant to the both US ODP office and SRVN'S Immigration Department to request for resettlement in the USA as informations decided of 2 governments USA - SRVN through humane policy.

The US.ODP in Bangkok - Thailand have opened a file to my case, a former detainee of the south Vietnamese government with the IV N<sup>o</sup> H 32 0610.

My case was interviewed by the US/INS officer at Ho Chi Minh city on September 12 - 1994, and it denied.

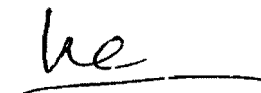
Previously, I would like to thank your offices about a correspondence November 3 - 1998 concerning my ODD case. I also really appreciate efforts of the US ODP especially and humane policy to the ARVN'S detainees in last couple of years.

*Dear sir*

The US/VOA on January 1<sup>st</sup> 1999 at 06.15 AM has indicated that US ODP will be ended by the 30<sup>th</sup> September 1999 and the US government ODP will be reconsidered all refugee applicants of ARVN'S former detainees, purposing is to help, give them a good opportunity to leave Viet Nam under the ODP. Therefore, I would like very much to send this request to ask for review and your reconsideration to my case as soon as possible.

In the meantime, May I sent you with best wishes, and I would like to respectfully thank you for your help. I look forward to hearing from you soon.

Respectfully,



Ngo Kim Luyen



# United States Senate

WASHINGTON, DC 20510-2203

October 16, 1998

Dr. Trinh D. Nguyen  
President  
Vietnamese Association of Michigan  
500 West Lenawee Street  
Room 236  
Lansing, Michigan 48933

Dear Dr. Nguyen:

Thank you for contacting my office regarding your concern with the cases for My Dung Pham Bui, Chi Kim Ngo, Joseph Tran and Em Van Huynh.

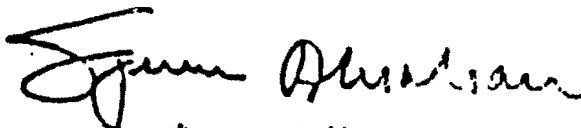
In an effort to be of assistance my office has contacted the American Embassy in Bangkok, Thailand on your behalf. I expect no action to be taken on this matter which would be inconsistent with existing rules and regulations, or that could be construed as inappropriate or unfair.

As your Senator, I appreciate your bringing this matter to my attention. My office will be in touch with you as soon as we receive a response to my inquiry.

In the meantime, please do not hesitate to contact Ms. Kristin LaMendola at the address and phone number checked below with any additional questions or comments.

With best wishes.

Sincerely,



Spencer Abraham  
United States Senate

SA/kdl  
enclosure

PLEASE RESPOND TO THE OFFICE MARKED BELOW:

☐ GRAND RAPIDS  
3738 28th STREET, SE  
GRAND RAPIDS MI 49512  
(616) 975-1112

☐ LANSING  
200 NORTH CAPITOL AVENUE  
LANSING MI 48933  
(517) 484-1984

☐ MARQUETTE  
292 WEST WASHINGTON ST #31  
MARQUETTE MI 49855  
(906) 726-9466

☐ SAGINAW  
301 E. GENESSEE ST #100  
SAGINAW MI 48607  
(517) 757-4400

☒ SOUTHFIELD  
28222 TELEGRAPH RD #700  
SOUTHFIELD MI 48034  
(248) 350-0510

Lansing March 25, 1997

From: Chi Kim Ngo

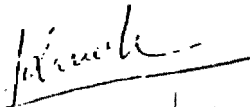
To: The Honorable Spencer Abraham  
Senator of The United States  
26222 Telegraph Rd. Room 200  
Southfield, Michigan 48034

Dear Sir

My name is Chi Kim Ngo, I am residing at Hue, Vietnam. I write you this letter on behalf of my brother, Luyen Kim Ngo, who is living at 236 Bach Dang St. Hue, Vietnam. My brother was an officer of former South-Vietnamese Army; he did his special training at Fort Benning in Georgia in April 1970 as an infantry officer. After the North-Vietnamese communist took over the city of Hue in 1975 just one month before Saigon (now Hoichiminh City) fell in 4/30/1975, he was captured and put in concentration camp and was released in 1976 under closed surveillance because he had his military training in USA. My brother and his family, IV# 1132 / 610, had an interview with US interview team in 09/12/1994 and was refused because he was captured and imprisoned by the communist before April 1975. This does not make sense to me because the city of HUE fell to the North-Vietnamese before Saigon. I would like to ask your mercy to intervene with the American Embassy in Bangkok to reopen the file of my brother and his family, so they can be treated fairly and they will be no longer persecuted by the communist Vietnamese government, because of being training as an officer in USA. Included are copies of my brother's military training in Georgia and proof of his family interview with US interview team.

Thank you very much. Your help is deeply appreciated.

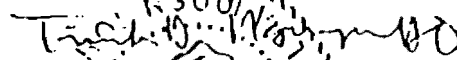
Respectfully



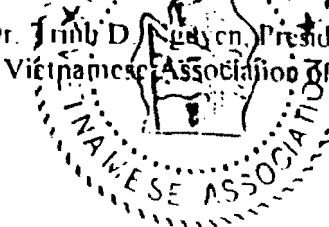
Kim Chi Ngo

This case has been reviewed in detail,  
the story is very true. Please take it in  
your consideration.

Sincerely,



Dr. Trinh D. Nguyen, President of  
the Vietnamese Association of Michigan



LANSING 10-25-98

From: KIM CHI NGO

To: DIRECTOR ODP OFFICE  
MR: ELDON HAGER JVAODP  
USA EMBASSY THAILAND  
BOX 58 APO. AP 96546

Dear Sir or Madam:

My name is Kim Chi Ngo, I am a citizen of the U.S.A. (certificate # 23919520). I am residing at [redacted]. I write to you this letter on behalf of my brother, Luyen Kim Ngo. Who is living at 236 Bach Dang street, Hue Vietnam. My brother was an officer of the former South Vietnam Army, he did his special training at Fort Benning in Georgia on April 1970, as an infantry officer. After the North Vietnam Communist took over the city of Hue in 1975, just one month before Saigon (now Ho Chi Minh City) fell in 4-30-75. He was captured and put in the concentration camp on April 5, 1975, and was released on April 8, 1976 (he was in concentration camp for one year and Three day). Under closed surveillance because he had his military training in U.S.A. My brother and his family IV # is 266219 (7) II 32/610, had an interview with the U.S. interview team on September 12, 1994 and was refused because he was captured and imprisoned by the communist before April 30, 1975. This does not make sense to me because the city of Hue fell to the Vietnam Communist before Saigon over one month. I would like to ask your mercy to reopen the file of my brother and his family, so they can be treated fairly and they will be no longer persecuted by the Vietnamese Communist government, because of being training as an officer in the U.S.

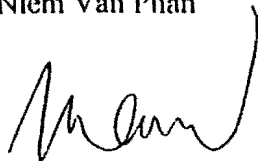
I would like to name the two officers of the former South Vietnamese Army, who were also captured and put in concentration camp at the same time and same place with my brother they are now the citizens of the U.S.A.

1. Niem Van Phan, U.S. citizen, certificate # 23919521. Residing at [redacted]
2. Bong Quang Tran, U.S. citizen, certificate # 23505671. Residing at [redacted]

Thank you very much, your help is deeply appreciated. All the details of the story above are very true.

Respectfully,

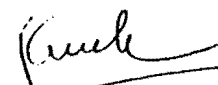
Niem Van Phan



Bong Quang Tran



Kim Chi Ngo



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----oOo-----

## GIẤY XÁC NHẬN

Huế, ngày 21 tháng 11 năm 1997

- Căn cứ vào giấy phóng thích số 995 do Tổng trại 1 cấp ngày 08 tháng 04 năm 1976.

- Xét đơn đề nghị ngày 20 tháng 10 năm 1997 của Ông Ngô Kim Luyện.

**Đồn Công An Phường Phú Hiệp - TP Huế xác nhận :**

Ông : NGÔ KIM LUYỆN

Sinh ngày: 10 tháng 04 năm 1945

Nơi sinh : Hương Vinh - Hương Trà - Thừa Thiên Huế

Trú quán : 236 Bạch Đằng - Huế

Cấp bậc, chức vụ trong chế độ cũ : Thiếu úy - Huấn luyện viên .

Đã học tập cải tạo từ ngày 05 tháng 04 năm 1975 (trước ngày 30 tháng 04 năm 1975 ).

Lý do học tập : Sĩ quan chế độ cũ .

**Ông Ngô Kim Luyện học tập cải tạo trước ngày 30 tháng 04 năm 1975 là vì Huế và Đà Nẵng được giải phóng vào cuối tháng 3/1975.**

Nay Công an phường Phú Hiệp xác nhận sự việc trên để cho ông Luyện bổ túc hồ sơ.

**Đồn Công An Phường Phú Hiệp - TP Huế**

PHÒNG CÔNG AN QUẬN TỈNH HUẾ  
CHỖ NHẬN BẢN SAO NÀY  
SỐ Y BAN CHÍNH  
Ngày 21 tháng 11 năm 1997



Thư Ông Thiệu  
CÔNG CHỨC - HÈ

TRƯỞNG CÔNG AN PHƯỜNG  
[Signature]

Số: 4247 /XN

TP: Hồ Chí Minh, ngày 8 tháng 7 năm 1994

## GIẤY XÁC NHẬN

- Căn cứ vào hồ sơ lưu trữ tại P.V.29. Công an. tỉnh. Thừa Thiên Huế
- Xét đơn đề nghị ngày 01/7/94 của ông, b. Ngô Kim Luyện

Cục Hồ sơ an ninh Bộ Nội Vụ xác nhận:

Ông, b. ....NGÔ...KIM...LUYỆN.....

Sinh ngày.... 10.... 4:.... 1945.....

Nơi sinh.. Hương Ninh... Hương Trà... Thừa Thiên.....

Trú quán .. 236... Bạch Đằng... Huế.....

Cấp bậc, chức vụ trong chế độ cũ Thừa tự... - Huân luyện mới ..

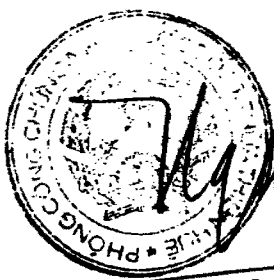
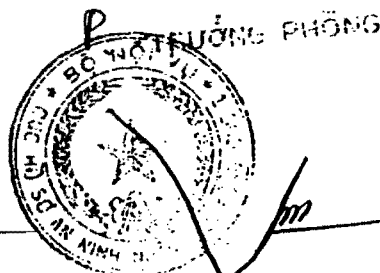
Đã học tập cải tạo từ ngày 05 tháng 4 năm 1975.....

đến ngày 08 tháng 11 năm 1976

- Lý do học tập cải tạo... Sĩ quan chế độ cũ.....

CHỖ CHỮ KÝ TỈNH HUẾ  
CHỖ CHỮ KÝ BAN SƠ AN NINH  
BAN CHỈ HUY  
ĐỀ Ngày 08 Tháng 11 Năm 1994

T/L CỤC TRƯỞNG CỤC HỒ SƠ AN NINH



Đại úy: Đoàn Văn Cường

Nguyễn Văn Cường  
CHỖ CHỮ KÝ BAN SƠ AN NINH

ĐƠN VỊ: TỔNG  
TRẠI 1  
Số... 995...

CỘNG HÒA MIỀN NAM VIỆT NAM  
Độc lập - Dân chủ - Hòa bình - Trung lập

## GIẤY PHỎNG THÍCH

Họ và tên: **NGÔ KIM LUYẾN**

Bí danh: **KHÔNG**

Ngày tháng năm sinh: **10/4/1975**

Nguyên quán: **làng Thới Lại Hưởng, Hưởng Vĩnh, Hưởng Trà, Thửa Thiên**

Trú quán hiện nay: **Số 6 Kiệt 1 đường Chi Lăng Quận 2 Huế**

Ngày đi lính: **26/3/1965** Đơn vị: **Trung Tâm Huấn luyện**  
**Đông ĐA**

Số lính: **65/205.719**

Cấp bậc: **Thiếu úy** Chức vụ: **Huấn luyện viên**

Đã qua giáo dục từ ngày **5** tháng **4** năm **1975**

đến ngày **8** tháng **4** năm **1976** tại:

• Hội an: ngày **5/4/1975** đến **1/5/1975**

• Hội cãm: ngày **1/5/1975** đến **3/7/1975**

• Tổng Trại 1 ngày **3/7/1975** đến **8/4/1976**

Nay được phép trở về nơi cư trú hiện nay làm ăn

theo quyết định số **67/CT** ngày **2** tháng **7**

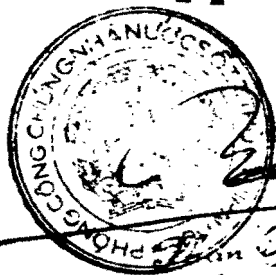
năm **1976** của **Ủy Ban Chính Trị Quận Huế**

Đề nghị Ủy Ban nhân dân cách mạng địa phương  
tiếp tục giáo dục và xét quyền công dân theo quy  
định chung của Nhà nước.

Ngày **7** tháng **7** năm **1976**

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

PHÒNG QUẢN LÝ CÔNG TÁC TÀI CHÍNH  
CƠ QUAN HỢP TÁC SẢN NẤY  
BÁCH BÀN CHỖ  
Huế Ngày **05** tháng **10** năm **1976**



Ủy Ban Chính Trị Quận Huế  
CÔNG CHUNG VIỆN

*Handwritten signature: Nguyễn Văn Tấn*

6-5-76

5 Khi Ủy ban nhân dân tỉnh nhận được báo cáo của Ủy ban nhân dân huyện thì phải đến đúng quý đầu.

Yêu cầu

King's Rink  
gave Tackles

10/14/76

ALL INFORMATION CONTAINED HEREIN IS UNCLASSIFIED

10/10/10

Đã cấp tiền ăn, tiền tiêu xài, tiền nhà và mang theo các trang phục duy nhất phát tại trại.

CỘNG HÒA MIỀN NAM VIỆT NAM

Độc lập - Dân chủ - Hòa bình - Trung lập

Số 99

## GIẤY PHÒNG THÍCH

Họ tên: **NGÔ KIM LUYỆN**

Định: **KHÔNG**

Ngày tháng năm sinh: **40/4/1975**

Ngũ quân: **làng lỵ hướng, hướng kinh, hướng trạ, hướng thiên**

Trú ẩn hiện nay: **số 1 đường Chi Lăng đoạn 2 Huế**

Ngày sinh: **26/12/1965** Đơn vị: **Trung Tâm Huấn luyện**

Số lính: **65/205.719**

Cấp bậc: **Thiếu úy** Chức vụ: **Hiệu trưởng viên**

Nơi sinh: **giao duệ ngày 5 tháng 4 năm 1975**

Ngày 8 tháng 4 năm 1976 tại:

Đến ngày 14/4/1975 đến 1/5/1975

Đến ngày 1/5/1975 đến 3/7/1975

Đến ngày 3/7/1975 đến 8/4/1976

Nay được phép trở về nơi cư trú hiện nay làm việc

theo quyết định số 10/10 ngày 2 tháng 10

năm 1976 của Ủy ban Trung ương

Đề nghị Ủy ban chấp hành cách mạng địa phương

kiểm tra giáo dục về kết quả công tác theo quy

định chung của Nhà nước.

Ngày 1 tháng 4 năm 1976

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

*(Signature)*

*(Signature)*



of Mrs. and 1945

Đến năm 1975 sau giờ trong lò máy chính giữa của chi  
đoàn, Sau năm 1975 vào hai cái tro ngày 05 tháng 4 năm 1975.  
Đến tại ngày 08 tháng 4 năm 1976 theo giấy phôi thi  
năm 1975. Ở tổng hợp 1 quân khu 5 là thực tế  
hơn nó đang có hiệp do công vụ tỉnh Chư Chư ở nhà  
Tân An.

Hà Nội, ngày 06 tháng 01 năm 1991.  
PHÓ GIÁM ĐỐC



Langston Beach Home

**NHỮNG QUY ĐỊNH CHO NGƯỜI  
GIỮ GIẤY PHÓNG THÍCH**

1. Phải xuất trình giấy phông thích và giấy công  
đoan cho chính quyền cách mạng xã, phường nơi cư  
trú hiện nay.
2. Phải tuân theo luật lệ, chế độ quy định của chính  
quyền cách mạng.
3. Giấy này không thay thế cho giấy theo Mẫu B  
đơn phải xin giấy phép của chính quyền địa phương nơi  
cư trú hiện nay.
4. Không để cho người khác dùng giấy này. Nếu bị  
phát hiện phải báo ngay với cơ quan an ninh ở mỗi xã,  
phường, thị trấn nơi cư trú hiện nay.

Phy/quip -

NOTED

Bà và gia đình, liên lạc và đến nhà ở mới theo các trang

*[Faint handwritten notes at the bottom of the page]*



Be it known that

Aspirant Ngo Kim Luyen

has successfully completed the

Infantry Officer Candidate Course

at this institution and that in testimony

thereof he is awarded this

# Diploma

Given at Fort Benning, Georgia, on this the  
17th day of April, nineteen hundred and seventy

*William T. Talbot*  
Major General, USA  
Commandant

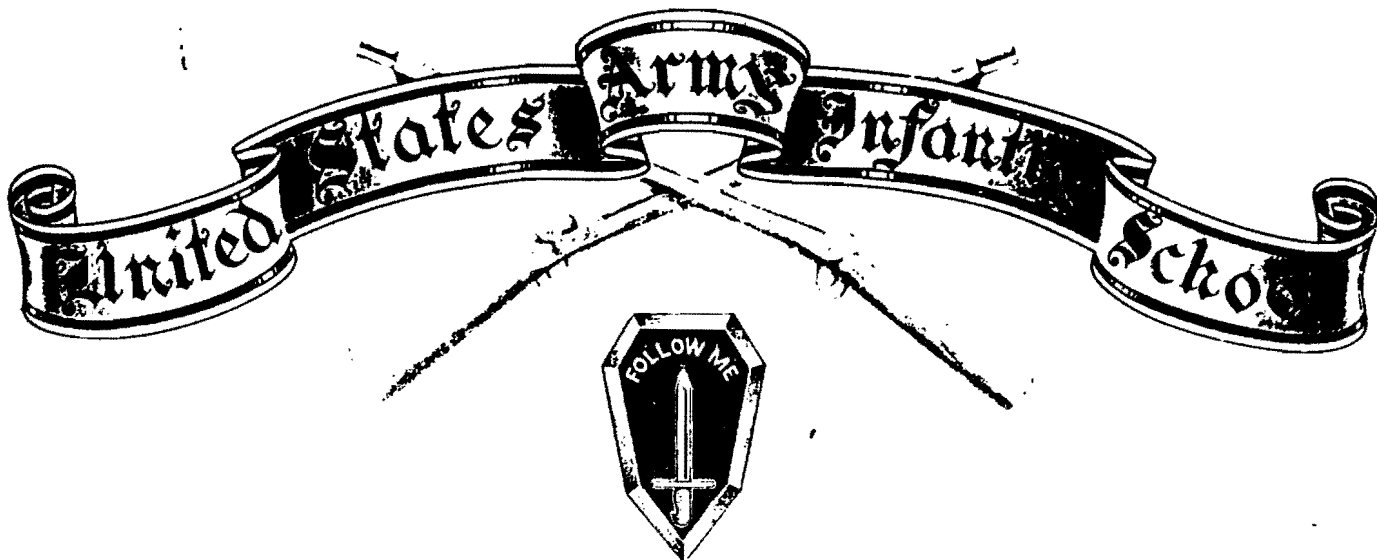
PHÒNG QUẢN SỞ TÀI LIỆU  
CHUNG HẠN ĐANG SẠC NÀ  
GẤU BÀN CHINH

*John B. Blount*  
Lieutenant Colonel of Infantry  
Secretary



*Silvery B. Berry*  
Brigadier General, USA  
Assistant Commandant

*Nguyễn Kim Luyen*  
NGUYỄN KIM LUYEN



To All Who Shall See These Presents Greeting :

Be it known that                      Ngo Kim Luyen                      has  
successfully completed 50 miles of running and is  
a member of the  
"Run For Your Life"  
50 Mile Club

Given at Fort Benning, Georgia on  
this    14th    day of    April    1970

*John A. Hoelling*

John A. Hoelling  
Colonel, Inf  
Director, Adrsbp Dept



HEADQUARTERS  
UNITED STATES MILITARY ASSISTANCE COMMAND, VIETNAM  
APO San Francisco 96222

11 September 1969

MACAG  
LETTER ORDERS  
NUMBER 9-756

SUBJECT: Invitational Travel Order Army VS-104-70 (77) (Service)

Grade; Name; Svc No; Branch; (US Equiv Grade)  
Score; Form and Date of ECL

TO: Sinh Vien Si Quan Nguyen Tin THAO 66/177.125 INF (Off Cand) (OIC)  
91/B/16 Aug 69  
Sinh Vien Si Quan Nguyen Van SU 61/100.263 INF (Off Cand) 81/H/23Aug69  
Sinh Vien Si Quan Nguyen Ba LAM 63/409.306 INF (Off Cand) 74/C/6Sep69  
Sinh Vien Si Quan Pham Huu DU 65/203.310 INF (Off Cand) 74/C/6Sep69  
Sinh Vien Si Quan Tran HAP 58/500.464 INF (Off Cand) 73/H/23Aug69  
Sinh Vien Si Quan Tran CHANH 68/121.388 INF (Off Cand) 73/C/6Sep69  
Sinh Vien Si Quan Ta Van SUI 62A/213.780 INF (Off Cand) 73/C/6Sep69  
\* Sinh Vien Si Quan Ngo Kim TUYEN 65/205.719 INF (Off Cand) 72/H/23Aug69

4067	NLB	WR70	B121179	2-7-F1	18P
(WCN)	(CC)	(RCN)	(MASL ID)	(CN)	(QS)

1. The individuals listed above, members of the Army of the Republic of Vietnam (ARVN), are authorized and invited to proceed on or about 10 October 1969 from their present stations to the continental United States arriving at Travis AFB, Calif., for the purpose of attending course indicated below:

a. Course, School, and Location (in order of attendance): Infantry Officer Candidate, US Army Infantry School, Fort Benning, Georgia.

b. Reporting Date : 12 Oct 69

c. Ending Date : 18 Apr 70

MACAG  
LETTER ORDERS  
NUMBER 9-756

11 September 1969

SUBJECT: Invitational Travel Order Army VS-104-70 (77) (Service)

2. The individuals listed herein will report upon arrival in the United States to the Chief Military Traffic Coordinating Office, Allied Liaison Section (Rm 42, Main Terminal Building), Travis AFB, Calif., who will issue a transportation request for travel to **Port Benning, Georgia**.
3. Upon completion of training, the students are authorized 15 days leave in CONUS under the provisions of paragraph 2-23(1), AR 551-50. Upon completion of training/leave they will return to Travis AFB for transport to proper station in Vietnam. Commercial transportation authorized when military transportation is not available.
4. Students are not permitted by their government to purchase an automobile after arrival at their first training installation. Students are authorized by their government to travel by POV while in the U.S.
5. No dependents will accompany students, be transported or maintained at US Government expense.
6. The Government of the United States absolves itself from any blame or financial responsibility for injuries received by the individuals listed herein while in transit or undergoing training and any responsibility for any personal or property damage claim resulting from their actions.
7. If the individuals listed herein encounter any difficulties in arranging transportation after arrival in the CONUS, they will contact the Military Traffic Coordinating Office Allied Liaison, Travis AFB Calif., Telephone: Idlewood 7-2211, Ext 3164.
8. Prior to departure from their present stations the individuals listed herein will be required to be medically examined and found physically acceptable in accordance with the health provisions of the Immigration and Nationality Act (McCarran Act Sec. 212A, 1-7, Public Law 414, 82d Cong.); Foreign Quarantine Regulations of Public Health Service, Department of Health, Education, and Welfare, 42 CFR, part 71; and paragraph 2-2, AR 551-50. The Government of the Republic of Vietnam will provide the individuals concerned with sufficient funds in American dollar instruments to meet all expenses while enroute to, and for the first 15 days at, the school. Adequate uniforms as well as appropriate civilian clothing for off-duty wear should be taken. Winter uniforms are a necessity from October through April and may be desirable at other times, depending on the location of training. United States work (fatigue) uniforms, less distinctive insignia, or ARVN field uniforms, are required for field wear or technical work.

HACAG  
LETTER ORDERS  
NUMBER 9-756

11 September 1969

SUBJECT: Invitational Travel Order Army VS-104-70 (77) (Service)

9. The United States will relieve from attendance at school and request the return to Vietnam, students who violate regulations or who otherwise are a detriment to the class as a whole. The Deputy Chief of Staff for Military Operations, Department of the Army, will be informed when such action is contemplated.

10. Individuals named herein are authorized to transport at MAP expense 100 pounds gross weight of personal baggage to the United States and return. Baggage will accompany the trainee. The carrying of any kind of dangerous articles (hand grenades, tear gas grenades, signal kits, etc.), firearms ammunition, explosive or incendiary ammunition or any kind of explosive device in accompanied or unaccompanied personal baggage aboard military aircraft is prohibited. Retainable instructional material will be shipped in accordance with paragraph 6-23, AR 551-50. No personal effects will be shipped with instructional material. Packages should indicate the name and rank of the student and be forwarded to HQ MACV, Training Directorate, APO San Francisco 96222.

11. Requests for leave, upon completion of course, not authorized in paragraph 3 above will be submitted direct by the individual to the Embassy of the Republic of Vietnam Washington DC 20009. Written approval in English from the Embassy to the individual will constitute approval for leave. Living allowance will not be paid for leave periods in excess of 15 days less travel time. Living allowance will not be paid for leave periods outside CONUS.

12. The mailing address of the individuals indicated herein will be in care of the U.S. Army installation to which they are attached.

13. Upon completion of training and prior to departure from your last duty station in the United States, you should be paid all accrued living allowances under these orders. This payment should include living allowance and a mileage allowance, if applicable, to Travis AFB, Calif. In all cases, the finance officer at Travis AFB or your last duty station is responsible for a review of your entitlements to ensure that you have received final and complete settlement, prior to your departure for Vietnam for all travel allowance due on this order.

14. At 0800 hours, the day after your return to Vietnam, you are to report to the Offshore Schools Branch, CTC/JGS, High Command Compound.

MACAG  
LETTER ORDERS  
NUMBER 9-756

11 September 1969

SUBJECT: Invitational Travel Order Army VS-104-70 (77) (Service)


15. U.S. Security requirements have been complied with.

16. No training other than that specified in paragraph 1 above will be conducted on the basis of these orders. The Government of the Republic of Vietnam has authorized the individuals to participate in flights in military aircraft during training. Travel by military aircraft on a space available basis is not authorized.

17. Living allowance authorized while in the United States will be in accordance with paragraph 6-27, AR 551-50. The finance officer effecting disbursement of funds will forward one copy of the executed voucher to the CG USARV, ATTN: USA CF&AO, APO San Francisco 96496. Travel and living allowance expenses authorized are chargeable to: 2102020 80-5006 P2100-214 S92118 (2110.3000) CIC: 200 2020 000 92118 OA#70-MV-2-194.

18. Authority: DA Airmail Msg DCSOPS/IA FMT OPS 816 DTG 141925Z May 1969.

FOR THE COMMANDER:

  
LYLE D. ROBB  
LTC, USA  
Asst AG

DISTRIBUTION:

- 2 DA, DCSOPS/IA FMT, Washington, DC 20310
- 2 CINCPAC, ATTN: J3A2, FPO 96610
- 2 CINCPAC, ATTN: GPOP-DT, APO 96558
- 6 CO, USAHAC, ATTN: AVCB-COMP APO 96243
- 2 CG, USARV, ATTN: AVHGF-B, APO 96496
- 6 CO, USA CF&AO, APO 96496
- 2 CO, 60th Aerial Port Sqdn, ATTN: TPAX-FSLO, Travis AFB, CA 94535
- 2 CO, MATCO, Travis AFB, CA 94535
- 1 CG, Sixth US Army, Presidio of San Francisco, San Francisco, CA 94129

11 September 1969

MACAG  
LETTER ORDERS  
NUMBER 9-756

SUBJECT: Invitational Travel Order Army VS-104-70 (77) (Service)

DISTRIBUTION (Continued)

5 MACV Tng Dir  
7 RVNAF CTC  
2 MACAG-AO  
2 RVNAF AG/JGS, ATTN: Asgmt Sec  
1 AG Adv Br (Pers Mgt), MACJ14  
2 Sr Adv AFLS  
2 Embassy of the Republic of Vietnam, ATTN: RVNAF Attache, 1875  
Connecticut Ave, Rm 921, Washington, DC 20009  
3 CG, Third US Army, Fort McPherson, Georgia 30330  
2 Sr Adv, II Corps Adv Gp  
10 Comdt, US Army Infantry School, Ft Benning, Georgia 31905  
2 Sr Adv, IV Corps Adv Gp  
50 Ea Indiv - 400



MACAG (11 Sep 69) 1st Ind  
SUBJECT: Invitational Travel Order Army VS-104-70 (77) (Service)

HEADQUARTERS, UNITED STATES MILITARY ASSISTANCE COMMAND, VIETNAM, APO  
San Francisco 96222, 15 September 1969

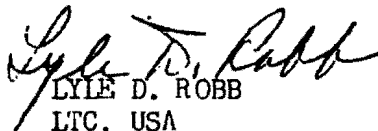
Grade; Name; Svc No; Branch; (US Equiv Grade)  
Score; Form and Date of 6700 ECL  
TO: Sinh Vien Si Quan Nguyen Van SU 61/100.263 INF (Off Cand) (OIC)  
81/H/23 Aug 69  
Sinh Vien Si Quan Nguyen Ba LAM 63/409.306 INF (Off Cand) 74/C/6 Sep 69  
Sinh Vien Si Quan Pham Huu DU 65/203.310 INF (Off Cand) 74/C/6 Sep 69  
Sinh Vien Si Quan Tran HAP 58/500.464 INF (Off Cand) 73/H/23 Aug 69  
Sinh Vien Si Quan Tran CHANH 68/121.388 INF (Off Cand) 73/C/6 Sep 69  
Sinh Vien Si Quan Ta Van SUY 62A/213.780 INF (Off Cand) 73/C/6 Sep 69  
\* Sinh Vien Si Quan Ngo Kim LUYEN 65/205.719 INF (Off Cand)  
72/H/23 Aug 69

Basic ITO is amended as follows:

a. Delete: Sinh Vien Si Quan Nguyen Tin THAO 66/177.125 INF (Off Cand)  
(OIC) 91/B/16 Aug 69.

b. Sinh Vien Si Quan Nguyen Van SU 61/100.263 is designated OIC.

FOR THE COMMANDER:

  
LYLE D. ROBB  
LTC, USA  
Asst AG

DISTRIBUTION:

2 DA, DCSOPS/IA FMT, Washington, DC 20310  
2 CINCPAC, ATTN: J3A2, FPO 96610  
2 CINCUSARPAC, ATTN: GPOP-DT, APO 96558  
6 CO, USAHAC, ATTN: AVCB-COMP 96243  
6 CO, USA CF&AO, APO 96496  
2 CO, 60th Aerial Port Sqdn, ATTN: TPAX-FSLO, Travis AFB, CA 94535  
2 CO, MATCO, Travis AFB, CA 94535  
1 CG, Sixth US Army, Presidio of San Francisco, San Francisco, CA 94129  
5 MACV Tng Dir  
7 RVNAF CTC  
2 MACAG-AO  
2 RVNAF AG/JCS, ATTN: Asgmt Sec  
1 AG Adv Br (Pers Mgt), MACJ14  
2 Sr Adv AFLS  
2 Embassy of the Republic of Vietnam, ATTN: RVNAF Attache, 1875 Connecticut  
Ave, Rm 921, Washington, DC 20009  
3 CG, Third US Army, Fort McPherson, Georgia 30330  
2 Sr Adv, II Corps Adv Gp  
10 Comdt, US Army Infantry School, Ft Benning, Georgia 31905  
2 Sr Adv, IV Corps Adv Gp 50 Ea Indiv - 400

1 Sep 69)

1 IND

104-70 (77)

102. SCHOOL BRIGADE, USAIS, Fort Benning, Georgia, 31905, 8 Apr 70

10: Nguyen Van Su	Aspirant	Vietnam
Nguyen Ba Lam	Aspirant	Vietnam
Pham Huu Du	Aspirant	Vietnam
Tran Hap	Aspirant	Vietnam
Tran Chanh	Aspirant	Vietnam
Ngao Kim Luyen	Aspirant	Vietnam
Tran Van Suy	Aspirant	Vietnam

1. Upon completion of Officer Candidate School, course 9-70, you are hereby authorized and invited to proceed to your next duty station in Vietnam. You will depart this station o/a 22 Apr 70. You will report to Bldg P3, Rm 42, Travis Air Force Base, California NLT 0800 on 1 May. You will depart Travis AFB on 3 May on flight H2A3 at 0600. ETA in Saigon, Vietnam is 1740 on 4 May 70.

2. Travel pay and allowances will be paid at this station to include 2400 hours.


3. 50 lbs instructional material is authorized for shipment to your home country.

4. A TR will not be issued for travel from this station. A TR will be issued for travel from Travis AFB to Saigon, Vietnam.

5. 5 days leave authorized.

6. NO. 2102020 80-5006 P2100-214 (1010.3000) CIC: 200 2020  
104-70-MV-2-194.

7. THE COMMANDER:

  
ROBERT W. HASTINGS  
Major, AGO  
Adjutant, ADJ

8. ACTION:

9. (Note) for Allied Div

10. , ATTN: DCSOPS, JMT

11. , ACSI, Pers Br

12. , Third US Army

13. , USAIC, ATTN: Mr. Bennett

14. , Attaché, Embassy of Vietnam

15. , USAIC, Mil Fin Svc Cl P Agent Cfr

16. , USAIC

QUY THAT TON

CERTIFIED

Z 597 664 854



U.S. POSTAGE  
PAID  
GRAND RAPIDS, MI  
49504  
APR 27 99  
PMOUNT

\$2.39  
00061676-02

MAIL

3036

22043

- Ngã hẻm huyện  
Aim thườn ng, cái tạo  
1 năm có ở học này.  
- Khiến nài nài  
Tài vãng vãng

322

- Liền lere  
Vườn 1 năm ở  
1 năm ở này nài nài  
đLK

To: Bà Khúc Minh-Thơ  
Chủ tịch HĐQT NCTVN

MAY 03 1999